

Ngày 30/06/2025	9,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.8%	14.8%	17.7%

	Q2/25	
ROE	0.8%	+/- YoY ▲ 0.2%

	Q2/25		
DT thuần	93.9	QoQ ▲ 14.2 ▲ 17.8%	YoY ▲ 9.90 ▲ 11.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	174	YoY ▲ 18.0 ▲ 11.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	14.3	QoQ ▼ 2.10 ▼ 12.5%	YoY ▼ 6.90 ▼ 32.3%
	tỷ VNĐ		

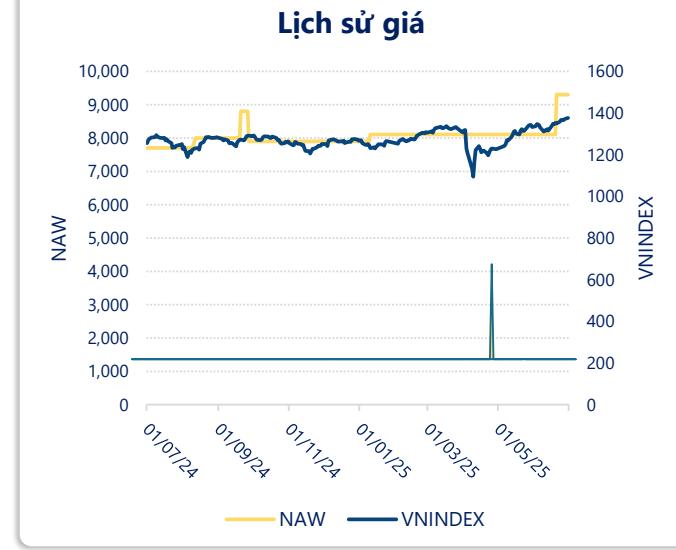
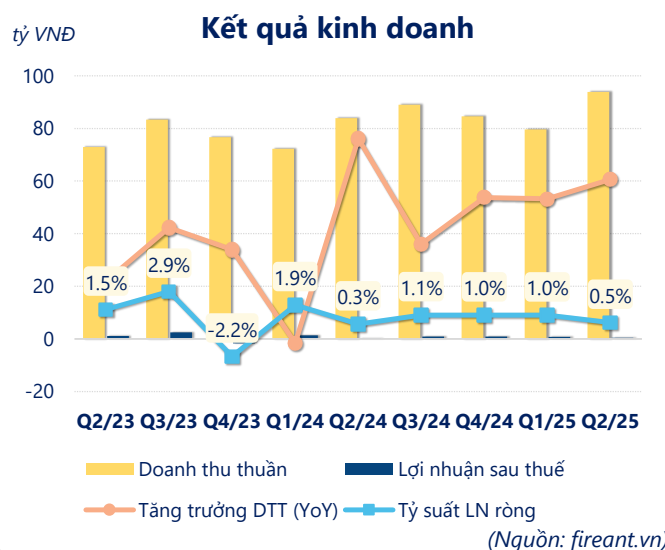
	6T 2025	
LN gộp	30.7	YoY ▼ 12.4 ▼ 28.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	1.04	QoQ ▲ 0.12 ▲ 12.6%	YoY ▲ 0.73 ▲ 234%
	tỷ VNĐ		

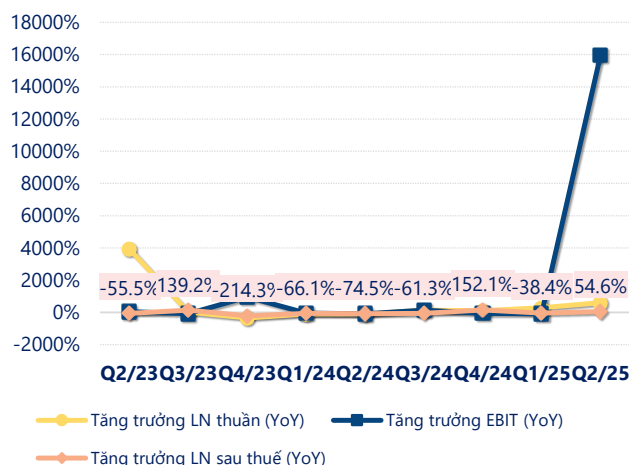
	6T 2025	
LN thuần	1.96	YoY ▼ 0.04 ▼ 2.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.43	QoQ ▼ 0.40 ▼ 48.2%	YoY ▲ 0.15 ▲ 53.6%
	tỷ VNĐ		

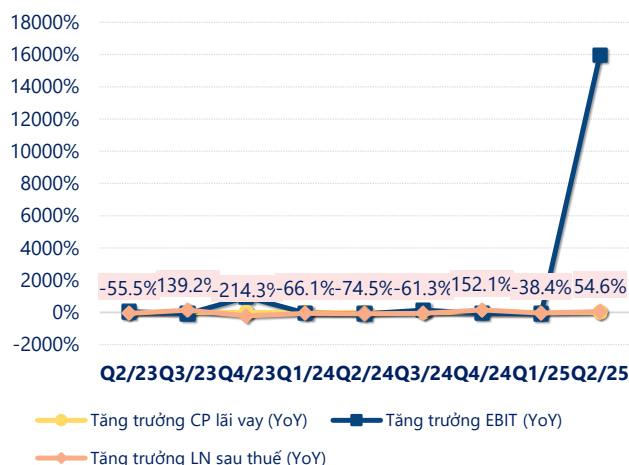
	6T 2025	
LN sau thuế	1.26	YoY ▼ 0.37 ▼ 22.5%
	tỷ VNĐ	



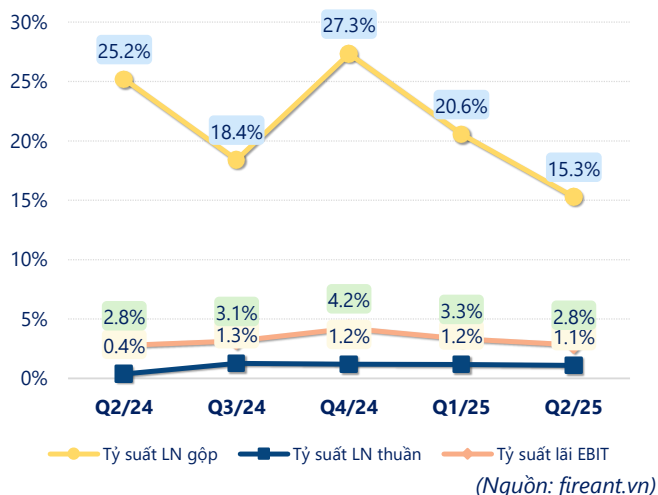
Tăng trưởng lợi nhuận



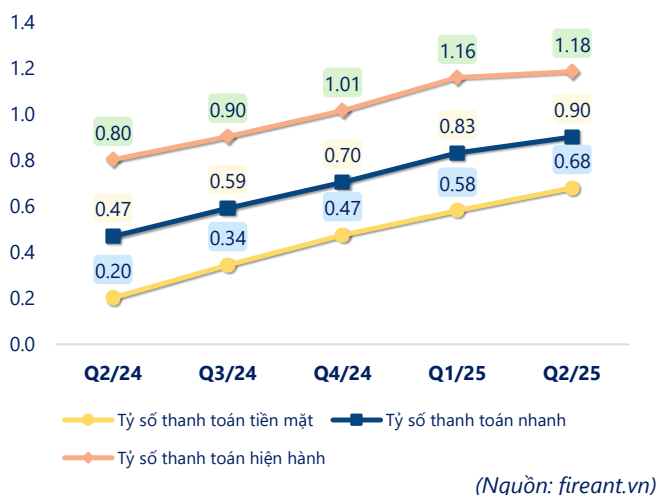
Tăng trưởng chi phí



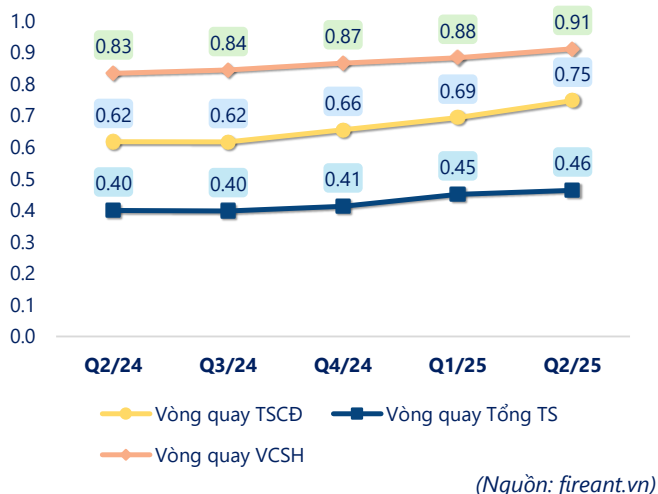
Tỷ suất lợi nhuận



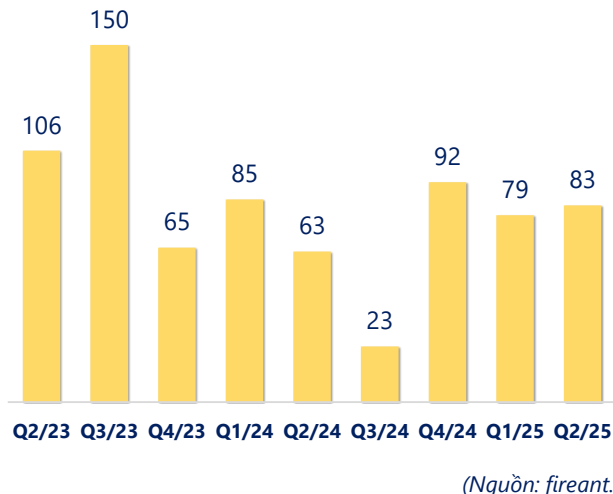
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	93.9	84.0	11.8%	174	156	11.1%
Giá vốn hàng bán	79.5	62.8	26.6%	143	113	26.2%
Lợi nhuận gộp	14.3	21.2	-32.3%	30.7	43.1	-28.7%
Doanh thu HĐTC	1.26	0.71	77.6%	1.36	0.92	48.5%
Chi phí TC	2.24	2.09	7.0%	3.84	4.34	-11.5%
Chi phí lãi vay	2.11	1.98	6.6%	3.71	4.23	-12.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.78	4.85	-22.1%	8.02	8.70	-7.7%
Chi phí QLDN	8.56	14.6	-41.4%	18.3	29.0	-36.9%
LN thuần từ HĐKD	1.04	0.31	234%	1.96	2.00	-2.4%
Lợi nhuận khác	-0.50	0.04	-1343%	-0.38	0.03	-1556%
LN trước thuế	0.54	0.35	53.8%	1.57	2.03	-22.5%
Lợi nhuận sau thuế	0.43	0.28	53.6%	1.26	1.63	-22.5%
LNST của CĐ cty mẹ	0.43	0.28	53.6%	1.26	1.63	-22.5%

(Nguồn: fireant.vn)

